

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS- ST
Ngày 27 tháng 3 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Tố Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Hùng
Ông Nguyễn Đình Vinh

Thư ký phiên toà: Bà Dương Thục Trinh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 17/01/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

HỒ A D, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1980. Tại ML, tỉnh SL. Nơi cư trú: Bản HS, xã NG, huyện ML, tỉnh SL; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông: Hồ Chà S và bà: Lầu Thị T (đều đã chết), bị cáo có vợ Ly Thị M, sinh năm 1982 và có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo là Đảng viên, ngày 22/9/2017 đã có quyết định Đình chỉ sinh hoạt Đảng. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2017, tạm giam ngày 21/9/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh LC (có mặt).

+ *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Nga, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh LC (có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ly Thị M, sinh năm 1982 trú tại: Bản HS, xã MG, huyện ML, tỉnh SL (có mặt).

+ *Người phiên dịch tiếng Mông cho bà Ly Thị M là bà Dì Thị K*, sinh năm 1985, Công tác tại: Phòng tôn giáo Sở nội vụ tỉnh LC (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 18/9/2017 nhận được tin báo có một người đàn ông điều khiển xe mô tô BKS 26L.1- 05992 tại khu vực Bản N xã TG, huyện TU, tỉnh LC có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác Công an huyện TU tiến hành kiểm tra người đang điều khiển xe mô tô là Hồ A D, sinh năm 1980, trú tại: Bản HS xã NG, huyện ML tỉnh SL, qua kiểm tra phát hiện trong bầu lọc gió xe có 01 gói màu đen, bên trong có hai gói ni lon, trong đó có 01 gói được gói ngoài bằng ni lon màu hồng chứa 03 viên nén màu hồng, còn 01 gói bằng ni lon màu hồng bên trong gói bằng ni lon màu trắng chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. D khai nhận gói màu đen trên là Hêrôin và hồng phiến của D mang đi bán kiếm lời. Mở rộng điều tra, cùng ngày cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của D thu giữ dưới đệm giường ngủ của D 01 gói chất bột khô, màu trắng và 01 cân tiểu ly tự chế.

Tại biên bản xác định trọng lượng 02 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của D có tổng trọng lượng là 73,92 gam và 01 gói chứa 03 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,29 gam. Tại kết luận giám định số 433/GĐ – KTHS ngày 04/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ A D và 01 mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng (ký hiệu mẫu 1) thu giữ khi bắt quả tang Hồ A D gửi giám định là Heroine; 01 mẫu viên nén (ký hiệu mẫu 2) thu giữ khi bắt quả tang Hồ A D gửi giám định là Me tham phe ta mine.*

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Hồ A D như sau:

Lần 1: Ngày 29/7/2017 do muốn có Hêrôin để mời thầy về làm cúng nên D gọi điện cho Lý A K, sinh năm 1997 (là anh họ) trú tại Bản CS, xã MS, huyện QN, tỉnh SL để hỏi mua Hêrôin, K đồng ý và hẹn gặp nhau ở Sông Đà thuộc xã NE, huyện QN, tỉnh SL. Tại đây D mua 01 gói Hêrôin của K giá 100.000 đồng, nhưng khi về không mời được thầy cúng nên D giấu gói Hêrôin dưới đệm giường ngủ để có ai hỏi mua thì bán.

Lần 2: Ngày 17/9/2017 D nhận được điện thoại của Lầu A D gạ bán Hêrôin cho D, D đồng ý mua và hẹn địa điểm giao dịch tại khu Ngã ba HS, xã NG, huyện ML, tỉnh SL. Sau đó D gọi cho K rủ K góp tiền mua Hêrôin. D đi xe máy đến điểm hẹn gặp D và 2 người lạ, sau đó K cũng đến. Qua trao đổi D đã mua 20 chỉ Hêrôin giá 1.700.000 đồng/01 chỉ, D trả trước cho D 11.000.000 đồng (trong đó D có 8.000.000 đồng, K có 3.000.000 đồng) số tiền còn lại hẹn trả sau, còn lãi được bao nhiêu sẽ chia cho K một ít. D còn cho D 03 viên hồng phiến nói là khuyến mại. D đem số Hêrôin về nhà lấy ra một ít sử dụng hít rồi gói số Hêrôin và hồng phiến lại với nhau giấu trong bầu lọc gió xe mô tô BKS 26L1 – 059.92 để đi bán kiếm lời. Khoảng 06 giờ ngày 18/9/2017 D gọi điện thoại cho H ở huyện TU để bán Hêrôin, H đồng ý và hẹn gặp nhau ở xã MK, huyện TU để giao dịch. Đến 19 giờ cùng ngày D đến TU, H hẹn đến thị trấn TU H mới mua. H đi trước, D đi sau đến bản N xã TG, huyện TU thì bị Công an huyện TU phát hiện bắt quả tang trong bầu lọc gió xe mô tô BKS 26L1- 059.92 của D có một gói màu đen bên trong có chứa 01 gói Hêrôin 73,46 gam và 03 viên hồng phiến 0,29 gam là Methampheta mine.

Ngoài hai lần phạm tội D còn khai: Tháng 07/2017 D và K mua 02 chỉ Hêrôin của Lầu A D, sau đó Khả đã trả công cho D 500.000 đồng, ngày 03/9/2017 Dơ đã mua 03 phân Hêrôin của D giá 600.000 đồng và bán cho H lấy 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS, ngày 16 tháng 1 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC truy tố bị cáo Hờ A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h, điểm b khoản 3 Điều 194/Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC giữ quyền công tố đã rút một phần truy tố đối với bị cáo D ở điểm b khoản 3 điều 194/Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hờ A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội về Mua bán trái phép chất ma túy, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hờ A D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 194, điểm p, khoản 1, 2 điều 46/ Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ A D từ 16 năm đến 17 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 41/Bộ luật hình sự, điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 73,72 gam Hêrôin và 01 cân tiểu ly. Trả cho bị cáo Hờ A D: 01 CMND và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Hờ A D và số tiền 235.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 26L1 – 05992 hiệu HONDA; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Hờ A D. Tịch thu 01 điện thoại di động của bị cáo D để hoá giá xung công quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Hờ A D và bị cáo tự bào chữa nhất trí với bản cáo trạng; đồng tình với việc rút một phần truy tố đối với bị cáo Hờ A D tại điểm b khoản 3 điều 194/Bộ luật hình sự và nhất trí luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC, đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết đối với bị cáo đó là: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, học lớp 3/12, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế dẫn đến phạm tội, sau khi phạm tội đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đề nghị áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46/Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị trả chiếc xe mô tô, các giấy tờ có liên quan và chiếc điện thoại di động cho gia đình bị cáo. Trong phần tranh luận đại diện viện kiểm sát không nhất trí trả chiếc điện thoại cho bị cáo vì bị cáo dùng điện thoại để giao dịch bán ma túy.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hờ A D xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh LC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Hồ A D đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy gồm 73,92 gam Hêrôin và 0,29 gam Me tham phe ta mine với số tiền đã trả là 11.000.000 đồng, mục đích để bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã được thực hiện vào ngày 29/7/2017 bị cáo đã mua của Lý A K 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,46 gam, lần thứ hai vào ngày 17/9/2017 bị cáo mua của Lầu A D 01 gói Hêrôin có trọng lượng 73,46 gam và 03 viên hồng phiến trọng lượng 0,29 gam là Methampheta mine, sau khi mua được Hêrôin bị cáo lấy ra một ít sử dụng và mang số Hêrôin trên đi huyện TU bán thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Hồ A D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, điểm h khoản 3 điều 194/BLHS. Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát đã rút một phần truy tố bị cáo ở điểm b khoản 3 điều 194/BLHS là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét đã thu thập được, bị cáo thừa nhận mua Hêrôin về mục đích bán lẻ kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Từ những chứng cứ và tài liệu trên đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hồ A D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 điều 194/Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm h khoản 3 điều 194/Bộ luật hình sự quy định: Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm a đến điểm g khoản 3 điều này và có khung hình phạt từ mười năm đến hai mươi năm. Trong vụ án này bị cáo D đã mua bán 73,92 gam Heroine và 0,29 gam Methampheta mine . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC truy tố bị cáo Hồ A D theo điểm h khoản 3 Điều 194/ Bộ luật hình sự là có căn cứ. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, tiếp tay cho kẻ khác làm ăn phi pháp, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn tỉnh LC, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức được điều đó nhưng do muốn háo hức nên cố ý phạm tội cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có thời gian cải tạo thành công dân tốt.

Tuy nhiên cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ tại giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo D đã tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm

tội, là dân tộc thiểu số, học lớp 3, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế dẫn đến phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p, khoản 1, 2 Điều 46/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hai lần phạm tội trên D còn khai: Tháng 07/2017 Dơ và Khá mua 02 chỉ Hêrôin của Lầu A D và Khá trả công cho D 500.000 đồng, ngày 03/9/2017 D đã mua 03 phân Hêrôin của Dê giá 600.000 đồng bán cho Hải lấy 750.000 đ, nhưng qua điều tra, xác minh không xác định được Lầu A D nên không có căn cứ chứng minh việc mua bán trên.

Về nguồn gốc số Heroin bị cáo khai mua của người tên Ly A K bán Hêrôin cho D vào ngày 29/7/2017 và cùng góp 3.000.000 đồng mua Hêrôin với D. Quá trình điều tra K bỏ đi khỏi địa phương nên cơ quan điều tra khoanh cắt để điều tra xác minh xử lý sau. Đối với người tên Lầu A D ở bản Khoa Học, xã Huổi Một, huyện SM tỉnh SL là người bán Hêrôin cho D và Khá. Qua xác minh ở xã Huổi Một không có bản Khoa Học nên không xác định được. Còn người tên S môi giới cho D bán Hêrôin và tên H ở Than Uyên, do không biết rõ địa chỉ, nên không xác minh được. Ngoài ra D còn khai cùng với K đi mua 02 chỉ Hêrôin được K trả công 500.000 đồng và D bán cho H 750.000 đồng, ngoài lời khai của D không có căn cứ chứng minh.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194/Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy gia đình bị cáo khó khăn không có điều kiện để thi hành án do vậy cần miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu của bị cáo 73,92 gam Hêrôin, đã trích gửi giám định là 0,2 gam Hêrôin và 0,29 gam hồng phiến (Methamphetamine) không hoàn lại mẫu vật. Số Heroin còn lại sau giám định là 73,72 gam Hêrôin được niêm phong, 01 cân tiểu ly tự chế đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một chiếc điện thoại di động thu của bị cáo do bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu hoá giá xung công quỹ nhà nước.

Đối với các loại giấy tờ của bị cáo như: 01 CMND số 050789926 mang tên Hờ A D; 01 giấy phép lái xe số 140095005114 mang tên Hờ A D là giấy tờ tùy thân cần trả cho bị cáo. Số tiền 235.000 đồng tiền Việt Nam là tiền bị cáo bán ngô của gia đình mà có nên trả cho bị cáo Hờ A D.

Một xe mô tô BKS 26L1 – 05992 nhãn hiệu HON DA, màu sơn đỏ đen do bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, đáng ra cần tịch thu xung công quỹ nhà nước, trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo có đơn xin xe và tại phiên toà bà Ly Thị M vợ bị cáo xin lại chiếc xe mô tô trên vì đó là tài sản chung của cả gia đình do bán ngô và bán dê mới mua được để làm phương tiện đi lại phục vụ sinh hoạt cho gia đình, hội đồng xét xử xét thấy cần trả cho gia đình bị cáo chiếc xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002567 mang tên Hờ A D do Công an huyện Mường La cấp ngày 27/6/2016.

(Hiện vật chứng trên đang lưu tại Cục thi hành án dân sự tỉnh LC).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hồ A D - Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46/Bộ luật hình sự.
 - Xử phạt bị cáo Hồ A D 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2017.
3. Về vật chứng: Áp dụng điều 41/Bộ luật hình sự; Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 73,72 gam Hêrôin và 01 cân tiểu ly tự chế.
 - Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động mặt trước có chữ KECHAODA – K110; IMEI; 867326021683538; IMEI; 86736021683546; IMEI; 867326021683553, ngoài vỏ không có vết chày xước, không kiểm tra chất lượng bên trong máy để hoá giá xung công quỹ nhà nước. Trả cho bị cáo Hồ A D: 01 CMND số 050789926 mang tên Hồ A D do công an tỉnh Sơn La cấp ngày 01/10/2009; 01 giấy phép lái xe số 140095005114 mang tên Hồ A D do sở GTVT tỉnh Sơn La cấp ngày 29/8/2016 và số tiền 235.000 đồng.
 - Trả cho gia đình bị cáo Hồ A D 01 xe mô tô BKS 26L1 – 05992 nhãn hiệu HON DA, màu sơn đỏ đen. Loại xe WAVE RSX; số máy JA31E0369073; số khung RLHJA3107 EY101224, xe cũ đã qua sử dụng, có nhiều vết xước, không kiểm tra chất lượng bên trong máy và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002567 mang tên Hồ A D do Công an huyện Mường La cấp ngày 27/6/2016. *(Hiện trạng các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/1/2018 giữa Công an tỉnh LC và Cục thi hành án dân sự tỉnh LC).*
 - Miễn hình phạt bổ xung theo khoản 5 điều 194/BLHS cho bị cáo.
4. Về án phí: Áp dụng điều 99/Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Hồ A D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC
- VKSND tỉnh
- Cục THADS tỉnh;
- Trại giam CA tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bị cáo,
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa
- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Tố Nga

